

Số: 429/BC-CTHADS

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành án dân sự 06 tháng đầu năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ giải pháp 06 tháng cuối năm 2022

Căn cứ Kế hoạch công tác năm 2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự và đặc điểm tình hình của địa phương. Ngay từ đầu năm, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh đã xây dựng Kế hoạch công tác của Ngành, chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện.

Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự 6 tháng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC.

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ Trưởng, của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022 và triển khai thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự.

1.1. Tình hình quán triệt, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực THADS, Quyết định của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện chỉ tiêu về nhiệm vụ thi hành án theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; Quyết định số 1804/QĐ-BTP ngày 02/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2022 và Quyết định số 1020/QĐ-TCTHADS ngày 24/12/2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho các Cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2022. Cục Thi hành án dân sự Tỉnh đã triển khai và ra Quyết định về việc giao chỉ tiêu nhiệm vụ thi hành án cho các Phòng chuyên môn, các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc tỉnh Bắc Ninh năm 2022.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 19/CT-TU ngày 19/4/2012 của Ban Thường Vụ Tỉnh uỷ Bắc Ninh về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo và thực hiện tốt công tác rà soát, phân loại án; thường xuyên bám sát cơ sở, trực tiếp hướng dẫn các Chấp hành viên Cục và các Chi cục tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án.

Quản trịet và chỉ đạo Phòng chuyên môn thuộc Cục, các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Tư pháp liên quan đến công tác thi hành án dân sự (Kết luận của Tổng Cục trưởng tại Hội nghị triển khai công tác THADS năm 2022 văn bản chỉ đạo triển khai công tác đầu năm, văn bản phát động các đợt cao điểm thi hành án, Kết luận kiểm tra, các Thông báo kết luận...)

1.2. Tình hình thực hiện Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành:

Sau khi Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung ngày 25/11/2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015, thực hiện chỉ đạo và hướng dẫn của Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các Chi cục triển khai kịp thời đến cán bộ, Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án tổ chức triển khai tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và trên website của Cục.

Tổ chức việc tập huấn nghiệp vụ thi hành án dân sự triển khai những nội dung mới của Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự, Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015; Nghị định 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính Phủ đối với toàn thể Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký THADS trong Tỉnh.

1.3. Tình hình, kết quả thực hiện các Kết luận/bút phê/chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục:

Ngay khi có các Kết luận/bút phê/chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Công văn triển khai đến các Chi cục, các phòng chuyên môn và có báo cáo về Tổng cục theo đúng yêu cầu.

2. Kết quả đạt được

2.1. Kết quả thi hành án dân sự thực hiện theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội, Quyết định số 1804/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp ban hành chương trình công tác trọng tâm công tác THADS 2022; Quyết định số 1020/QĐ-TCTHADS của Tổng cục THADS giao chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2022.

a) Kết quả thi hành án dân sự về việc và về tiền

- Về việc: Tổng số bản án quyết định đã nhận là 2.385 bản án, quyết định; Tổng số việc giải quyết là 6.082 việc, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sang số theo dõi riêng) 2.9696 việc; Số mới thụ lý 3.386 việc, giảm 633 việc (giảm 15,75%) so với cùng kỳ năm 2021.

- Sau khi trừ đi số ủy thác thi hành án 127 việc; Số thu hồi, hủy Quyết định thi hành án 06 việc; Tổng số việc phải thi hành là 5.949 việc, trong đó: Số việc có điều kiện thi hành là 4.540 việc, chiếm 76,31% trong số tổng phải thi hành; Số việc chưa

có điều kiện thi hành (trừ số đã chuyển sang sổ theo dõi riêng) là 1.339 việc, chiếm 22,50% trong tổng số phải thi hành.

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là **2.657 việc**, giảm 406 việc (giảm 13,25%) so với cùng kỳ 2021, đạt tỷ lệ **58,52%** (giảm 1,91%) so với cùng kỳ năm 2021, còn thiếu 23,48% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao.

- Số việc chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang sổ theo dõi riêng là 961 việc.

- Số việc chuyển kỳ sau 3.292 việc (chưa bao gồm số chuyển sổ theo dõi riêng), tăng 332 việc (11,21%) so với cùng kỳ năm 2021.

- *Về tiền*: Tổng số tiền giải quyết là 2.640.502.229.000đồng, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sang sổ theo dõi riêng) là 1.532.362.132.000đồng; Số thụ lý mới là 1.108.140.097.000 đồng, tăng 525.667.936.000đ (tăng 90,24) so với cùng kỳ năm 2021;

Sau khi trừ đi số ủy thác là 130.282.752.000đồng; Số thu hồi, hủy Quyết định thi hành án là 353.423.000đồng; Tổng số phải thi hành là 2.509.666.054.000đồng; trong đó: Số có điều kiện thi hành là 1.619.301.797.000đồng, chiếm 64,52% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 562.882.578.000đồng, chiếm 22,42% trong tổng số phải thi hành;

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là **315.709.486.000đồng**, tăng 45.852.293.000đồng (tăng 16,99%) so với cùng kỳ năm 2021; đạt tỉ lệ **19,50%** (giảm 4,70%) so với cùng kỳ năm 2021, còn thiếu 20,60% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao.

- Số tiền chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang sổ theo dõi riêng là 429.632.167.000 đồng.

- Số tiền chuyển kỳ sau (chưa bao gồm số chuyển sổ theo dõi riêng) là 2.193.956.568.000đồng, tăng 529.117.050.000đồng (tăng 31,78%) so với cùng kỳ năm 2021.

- Về xác minh, phân loại điều kiện thi hành án: Việc xác minh được tiến hành thường xuyên, theo định kỳ và danh sách án không điều kiện và kết quả được đăng tải thông tin về các trường hợp chưa có điều kiện thi hành trên trang thông tin điện tử của Cục.

- *Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước*: Số việc phải thi hành loại này là 4.599 việc, tương ứng với số tiền là 143.356.105.000đồng (chiếm 75,61% về việc và 5,42% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). So với cùng kỳ năm 2021, giảm 244 việc (giảm 5,03%), tăng 5.867.764.000đ (giảm 4,26%). Kết quả: Trong số việc loại này, đã thi hành được 2.403 việc thu được số tiền là 36.912.991.000đồng, đạt tỷ lệ 68,54% về việc và 47,10% về tiền. So với cùng kỳ năm 2021, tăng 436 việc (15,35%), giảm 643.918.000đồng (1,71%) (**Phụ lục**).

- Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng: Số việc phải thi hành loại này là 366 việc, tương ứng với số tiền là 1.488.853.054.000đồng (chiếm 15,34% về việc và 56,38% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). So với cùng kỳ năm 2021 tăng 53 việc (tăng 16,93%), tiền tăng 390.495.038.000đ (tăng 1,36%). Kết quả: Đã thi hành được 62 việc thu được số tiền là 130.530.671.000đồng. Đạt 20,20% về việc, 10,17% về tiền. So với cùng kỳ năm 2021, tăng 47 việc (313,33%), tăng 35.580.957.000đồng (34,47%). **(Phụ lục TDNH.)**

Đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết 42/2017/QH14:

+ Không thu được khoản tiền thuế đất; tiền thuê quyền sử dụng đất của Nhà nước và nghĩa vụ khác ... nên các cơ quan chức năng không làm thủ tục thu hồi đất của người phải thi hành án để cho người mua được tài sản thi hành án tiếp tục thuê quyền sử dụng đất hoạt động kinh doanh, bởi chưa thực hiện xong nghĩa vụ tài chính theo quy định của Luật đất đai năm 2013.

+ Các cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất, chưa thu hồi được số tiền thuê quyền sử dụng đất của người phải thi hành án nên khởi kiện bằng các Bản án, quyết định và tranh chấp yêu cầu cơ quan thi hành án phải giữ khoản tiền bán tài sản để đảm bảo cho khoản tiền thuê đất hoặc không thống nhất thực hiện theo Điều 12 Nghị quyết 42/2017/QH14 gây khó khăn cho cơ quan thi hành án.

- Về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: Tổng số phải thi hành 63 việc, với số tiền 148.004.158.000đồng. Số có điều kiện là 32việc, với số tiền 141.064.785.000đồng. Số chưa có điều kiện thi hành 18 việc, với số tiền 129.061.437.000đồng; Đã thi hành xong 32 việc, với số tiền là 12.003.348.000đồng. Đạt tỷ lệ 79,36% về việc, 9,30% về tiền. (Biểu số 01/TK-THA và biểu số 02/TK-THA của Thông tư thống kê số 06/2019/TT-BTP).

- Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án: Các cơ quan Thi hành án dân sự đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét miễn, giảm đối với 08 việc, tương ứng với số tiền 22.839.000đồng. So với cùng kỳ năm 2021, tăng 08 việc (100%), tương ứng với số tiền 1.169.000đồng (7,88%). Kết quả đã thực hiện miễn, giảm được với 08 việc, tương ứng với số tiền 22.839.000đồng. So với cùng kỳ năm 2021, tăng 08 việc (100%), tương ứng với số tiền 1.169.000đồng (7,88%). **(Phụ lục)**

- Về kết quả tổ chức thi hành phần dân sự trong các bản án hình sự đối với phạm nhân tại các Trại giam thuộc Bộ Công an: Trong 06 tháng năm 2022, tổng số việc, tiền phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam là 1.475 việc, tương ứng với 277.705.201.000 đồng. Kết quả: Thi hành xong 607 việc, thu được số tiền là 97.956.978.000 đồng, đạt tỷ lệ 41,15% về việc và 35,27% về tiền. **(Phụ lục)**.

Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BTP-BCA-BTC ngày 06/02/2013 và Quy chế phối hợp số 911/QCLN-TCTHADS-TCTHAHS ngày 26/11/2015. Sự phối hợp giữa các cơ quan ban ngành trong tỉnh

chặt chẽ. Riêng khối nội chính gồm Công an - Viện kiểm sát nhân dân - Tòa án nhân dân - Thi hành án dân sự có quy chế phối hợp liên ngành, nên việc thực hiện theo quy chế đã đem lại hiệu quả cao trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Về kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án: Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 31/3/2022, các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 100 trường hợp, do có 12 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là 98 trường hợp, tăng 26 trường hợp so với cùng kỳ năm 2021, trong đó có 22 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành, giảm 02 trường hợp so với cùng kỳ năm 2021; số việc cưỡng chế thành công: 45 việc, số việc cưỡng chế chưa thành công: 0 việc (**Phụ lục**).

- Về kết quả bán đấu giá thành:

Tổng số việc bán đấu giá thành là 37việc, tương ứng với 56.541.213.000 đồng; trong đó kỳ trước chuyển sang là 37 việc tương ứng 56.541.213.000đồng (so với năm 2021, tăng 14 việc, tăng 20.560.152.000đồng). Đã giao tài sản cho người mua trúng đấu giá: 23 việc, tương ứng 32.400.143.000đồng, chiếm 62,16% về việc, 57,30% về tiền (so với năm 2021 tăng 10 việc, tăng 12.593.058.000đồng). Chưa giao tài sản: 14việc, tương ứng 24.141.070.000đồng, chiếm 37,83% về việc, 42,69% về tiền (so với năm 2021 tăng 06 việc, tăng 9.684.836.000đồng).

Nguyên nhân là do đương sự đang khiếu nại, mới bán đấu giá thành hoặc vì lý do khác.

+ Hủy kết quả bán đấu giá: 0việc, tương ứng 0đồng (**Phụ lục**).

- Kết quả đấu giá chưa thành:

Tổng số việc bán đấu giá chưa thành là 42 việc, tương ứng 82.546.915.000 đồng so với năm 2021, giảm 16 việc, tăng 43.226.703.000đồng. Trong đó, kỳ trước chuyển sang 42 việc tương ứng 82.546.915.000đồng; Thụ lý mới 0việc, tương ứng 0đồng. Số lượng bán đấu giá trên 10 lần là 02 việc, chiếm 4,76%; dưới 02 lần là 12 việc chiếm 28,57%. (*Phụ lục đính kèm*).

- Về kết quả áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án.

+ Tổng số việc đã ra quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án 10 việc tương ứng với số tiền: 7.248.380.000đồng.

+ Số việc áp dụng biện pháp bảo đảm thành công 07 việc, tương ứng với số tiền 6.189.482.000đồng. Trong đó: Số đương sự tự nguyện thi hành án 0 việc, tương ứng với số tiền 0đồng.

+ Số việc áp dụng biện pháp bảo đảm không thành công 01việc, tương ứng với số tiền 1.058.898đồng

- Về kết quả xử lý tài sản để bảo đảm thi hành án.

Tài sản đảm bảo để thi hành án tập trung chủ yếu là các việc thi hành án cho tổ chức tín dụng Ngân hàng.

Thuận lợi: Có sự phối hợp chặt chẽ của Ngân hàng trong quá trình kiểm kê, kê biên tài sản; tài sản bảo đảm thi hành án đã được thể hiện rõ trong hợp đồng thế chấp vay vốn của Ngân hàng...

Khó khăn: Giá trị phải thi hành án lớn, nhiều tài sản trong quá trình Ngân hàng thẩm định giá trị thực tế thấp hơn nhiều so với giá trị hợp đồng vay vốn; nhiều tài sản bảo đảm thi hành án là máy móc, dây chuyền sản xuất, khó trong việc xử lý bán tài sản...

- Phân tích, đánh giá cụ thể kết quả thi hành các vụ án trọng điểm: Trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh có 04 vụ án trọng điểm, đây đều là những vụ việc có tính chất phức tạp, có sự chống đối quyết liệt của người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khi tổ chức cưỡng chế giao tài sản (01 vụ của Chi cục THADS thị xã Từ Sơn); Việc THADS có quan điểm khác nhau giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, có tình hình hướng pháp lý mà pháp luật chưa quy định, quy định cụ thể hoặc pháp luật; Các việc thi hành án dân sự khác mà Thủ trưởng cơ quan Thi hành án dân sự xét thấy cần đưa vào danh sách việc thi hành án dân sự trọng điểm (03 vụ của Chi cục THADS huyện Quế Võ).

- Đánh giá tình hình và chỉ rõ nguyên nhân án tồn đọng, nhất là đối với lượng án tồn đọng kéo dài.

+ Số việc chuyển kỳ sau 3.292 việc (chưa bao gồm số chuyển sổ theo dõi riêng), tăng 332 việc (11,21%) so với cùng kỳ năm 2021.

+ Số tiền chuyển kỳ sau (chưa bao gồm số chuyển sổ theo dõi riêng) là 2.193.956.568.000đồng, tăng 529.117.050.000đồng (tăng 31,78%) so với cùng kỳ năm 2021.

Nguyên nhân: Nhiều vụ việc thi hành án có điều kiện, số tiền phải thi hành án lớn nhưng tòa án đang thụ lý giải quyết tranh chấp về tài sản nên việc thi hành án phải dừng để đợi kết quả xét xử của Tòa hoặc đang trong quá trình xử lý tài sản, đã giảm giá nhiều lần, người được thi hành án không có nhu cầu nhận tài sản để trừ vào tiền được thi hành án, do vậy vẫn phải tiếp tục hạ giá, xử lý theo quy định; vụ việc thi hành trách nhiệm dân sự trong hình sự việc đôn đốc, xử lý tài sản đối với người phải thi hành án chưa có hiệu quả.

b) Về tình hình thực hiện một số chỉ tiêu khác như: Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật; Bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành; Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án.

2.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp công dân: Công tác tiếp công dân luôn được lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh quan tâm và chỉ đạo sâu sát, kịp thời. Cục và các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc đều bố trí 01 phòng tiếp công dân, ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp

vụ thường trực tiếp công dân; xây dựng lịch trực tiếp công dân vào 01 ngày cố định hàng tuần của lãnh đạo Cục, chi cục. Trong 06 tháng đầu năm 2022, các cơ quan thi hành án trong toàn tỉnh đã tiếp tổng số 57 lượt công dân đến kiến nghị, phản ánh, gửi đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thi hành án dân sự (trong đó: Cục Thi hành án dân sự tỉnh tiếp 30 lượt; Các Chi cục THADS huyện tiếp 27 lượt).

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự: Được thực hiện nghiêm túc, việc tiếp nhận, phân loại chính xác và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân. Xác minh, đối thoại trực tiếp với công dân nhằm giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay từ cơ sở, không để tình trạng giải quyết khiếu nại kéo dài, trở nên phức tạp, khiếu kiện đông người và giải quyết hài hòa, thỏa đáng các yêu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật để đảm bảo tốt cho việc tổ chức thi hành án dân sự. Trong 06 tháng năm 2022, đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh chủ yếu tập trung vào khiếu nại, tố cáo việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản đảm bảo thi hành án hoặc khiếu nại chậm tổ chức thi hành án. Kết quả cụ thể:

- Tổng số đơn thư khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận trên địa bàn là 80 đơn = 38 việc (trong đó 41 đơn thư khiếu nại = 25 việc, 39 đơn thư tố cáo = 13 việc).

- Số việc thuộc thẩm quyền là 23 việc (Khiếu nại 15 việc; tố cáo 08 việc). Trong đó:

+ Thẩm quyền giải quyết của Cục là: 14 việc (Khiếu nại 11 việc, tố cáo 03 việc).

+ Thẩm quyền của các Chi cục là 9 việc (Khiếu nại 04 việc, tố cáo 05 việc).

- Kết quả đã giải quyết xong: 20 việc (Khiếu nại 12 việc; tố cáo 08 việc). Còn 03 việc đang xem xét giải quyết theo quy định.

- Số việc chuyển cơ quan cấp dưới là 15 việc.

2.3. Công tác tổ chức, cán bộ

Tổng số biên chế toàn tỉnh được giao 89 biên chế. Trong đó, số biên chế được giao của Cục là 22 biên chế, các Chi cục là 67 biên chế. Số biên chế hiện có tính đến thời điểm 27/01/2022 là 83 biên chế, thiếu 06 biên chế so với chỉ tiêu được giao; Số hợp đồng theo Nghị định 161 là 16. Nhìn chung, đội ngũ công chức, người lao động các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh được đào tạo cơ bản, đáp ứng yêu cầu về năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Triển khai thực hiện xong việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đối với công chức, đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy trình công khai minh bạch theo quy định. Công tác quy hoạch cũng luôn được tập thể lãnh đạo Cục quan tâm và thực hiện kịp thời, hiện Cục đã thực hiện xong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Phó cục trưởng, Cục THADS tỉnh giai đoạn 2021-2026, đã trình Tổng cục THADS chờ phê duyệt. Thực hiện xong việc Thông báo, tiếp

nhận và thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức năm 2021 và báo cáo theo Công văn số 4119/TCTHADS-TCCB và Công văn số 364/TB-TCTHADS về việc Thông báo tuyển dụng công chức Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2021 của Tổng cục THADS. Thực hiện việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với 04 kế toán thuộc Chi cục THADS trực thuộc, cũng như quyết định tạm giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2022 cho các Phòng chuyên môn và tương đương thuộc Cục, các Chi cục THADS trực thuộc tỉnh. Thực hiện phối hợp xây dựng báo cáo Thanh tra bộ nội vụ theo công văn số 40/TCTHADS-TCCB ngày 05/01/2022, đồng thời Triển khai thực hiện việc tự kiểm tra công tác tổ chức cán bộ thời điểm từ 01/01/2019 đến 31/12/2021 theo chỉ đạo của Tổng cục THADS.

Ngoài ra, công tác kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh và cấp huyện cũng như công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch đối với công chức luôn được quan tâm, chú trọng. Các chế độ chính sách đối với công chức, người lao động, như nâng bậc lương thường xuyên, hưởng phụ cấp thâm niên nghề, nâng lương trước thời hạn... luôn được Cục THADS tỉnh quan tâm, thực hiện đầy đủ và kịp thời.

2.4. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ và công tác kiểm tra

2.4.1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ

Công tác hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ đối với các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc được xác định là nhiệm vụ quan trọng trong công tác thi hành án dân sự, đảm bảo sự thống nhất chung trong việc giải quyết thi hành án theo đúng quy định pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt việc hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ theo đúng Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS (kèm theo Quyết định số 824/QĐ-TCTHADS ngày 03/12/2014); Quy trình tổ chức thi hành án (kèm theo Quyết định số 273/QĐ-TCTHADS ngày 22/02/2017).

Các Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ của Tổng cục như: Các quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản; phần mềm cơ sở dữ liệu điện tử thông tin người phải thi hành án; theo dõi thi hành án hành chính đối với các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính,...đều được triển khai và hướng dẫn tới từng đơn vị trực thuộc.

Các vụ việc phức tạp, khó khăn vướng mắc, nhất là các vụ việc kê biên, bán đấu giá tài sản, Cơ quan Thi hành án dân sự cấp huyện đều trực tiếp xin ý kiến chỉ đạo và được Cục Thi hành án dân sự tỉnh giải đáp, hướng dẫn cụ thể, tháo gỡ kịp thời đạt hiệu quả tốt.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác, Cục thi hành án dân sự tỉnh thành lập tổ công tác chỉ đạo giải quyết trực tiếp từng vụ việc có giá trị lớn, tính chất phức tạp.

2.4.2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện Công văn số 3032/TCTHADS-TKDLCN ngày 15/9/2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc tăng cường các biện pháp tổ chức thi hành án,

trong đó có nội dung yêu cầu đồng chí Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tập trung kiểm tra và ban hành kết luận kiểm tra đối với các vụ việc đã ra quyết định thi hành án từ 01 năm trở lên, có điều kiện thi hành án, nhưng chưa tổ chức thi hành xong, trong đó lưu ý rà soát, bóc tách riêng những vụ việc liên quan đến tổ chức tín dụng có giá trị từ 20 tỷ đồng trở lên, quá 03 năm chưa tổ chức thi hành án xong.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Công văn số 1127/CTHADS-GQKN,TC ngày 22/9/2021 yêu cầu các đồng chí Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thị xã, thành phố trực thuộc và Trưởng phòng Nghiệp vụ, tổ chức thi hành án tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra về Cục để tổng hợp báo cáo Tổng cục theo quy định.

Căn cứ báo cáo và kết luận tự kiểm tra của các đơn vị, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh đã tổng hợp, báo cáo Tổng cục kết quả kiểm tra theo quy định.

2.5. Công tác thi hành án hành chính

Sau khi Nghị định số 71/NĐ-CP được ban hành, Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã triển khai kịp thời thống nhất, hiệu quả các quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo đúng quy định của Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Tính đến hết ngày 31/3/2022, Toàn tỉnh Bắc Ninh không có vụ việc nào phải đơn đốc, theo dõi thi hành án hành chính.

2.6. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính

- Về công tác bồi thường Nhà nước trong thi hành án dân sự: Tính đến ngày 31/3/2022, số việc liên quan đến bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực thi hành án dân sự trên địa bàn là 01 việc, với số tiền 0 đồng (số cũ chuyển sang là 01 việc với số tiền 0 đồng; số thụ lý mới là 0 việc với số tiền 0 đồng). Kết quả giải quyết: Chi cục thi hành án dân sự bị yêu cầu bồi thường đã tổ chức buổi hòa giải, thương lượng mức bồi thường nhưng không thành công. Hiện tại, người có đơn yêu cầu bồi thường đã khởi kiện ra Tòa án, Tòa án đã thụ lý và đang giải quyết theo quy định **(Phụ lục 11)**.

- Về công tác bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS: Tính đến ngày 31/3/2022, Bắc Ninh không có vụ việc nào nên không có hồ sơ nào phải lập đề nghị cấp kinh phí.

2.7. Kinh phí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

- Công tác quản lý kinh phí, tài sản, ngân sách:

Đơn vị đã triển khai và thực hiện theo đúng thẩm quyền tại Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng. Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-TCTHADS và Quyết định số 1028/QĐ-TCTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tổng Cục trưởng Tổng cục

Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, Cục Thi hành án tỉnh đã thực hiện phân bổ dự toán cho Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện trực thuộc theo đúng định mức của Tổng cục Thi hành án dân sự và thực hiện công khai dự toán ngân sách trong toàn tỉnh theo đúng nội dung và hình thức theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Căn cứ định mức kinh phí được giao và các văn bản hướng dẫn về chế độ tài chính của cơ quan có thẩm quyền, các đơn vị đã tiến hành xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế sử dụng tài sản công để quản lý và sử dụng nguồn kinh phí và tài sản được cấp vào đúng mục đích và có hiệu quả.

Ngay từ đầu năm căn cứ vào nguồn kinh phí chi thường xuyên được giao đơn vị bám sát vào nhiệm vụ chuyên môn để xây dựng kế hoạch thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo hiệu quả.

- Việc quản lý sử dụng phí thi hành án dân sự:

Đơn vị sử dụng nguồn phí thi hành án được trích để lại theo đúng quy định tại Thông tư số 216/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.

- Thực hiện xong công tác thẩm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 đối với Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc theo thẩm quyền.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác

+ Về trụ sở làm việc: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh và 08 Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện trực thuộc được Ủy ban tỉnh cấp đất và đã được Bộ Tư pháp đầu tư cho xây dựng trụ sở làm việc, các trụ sở làm việc đều được sử dụng đúng mục đích. Tuy nhiên trụ sở làm việc được xây dựng theo thiết kế mẫu của Bộ Tư pháp vốn đầu tư thấp trong quá trình sử dụng còn nhiều bất cập do số lượng biên chế tăng lên qua các năm. Qua thời gian sử dụng xuống cấp, hư hỏng, theo niên hạn quy định các trụ sở được cấp kinh phí bảo trì thay thế sửa chữa khắc phục chứ không mở rộng cải tạo. Riêng trụ sở làm việc của Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã được Tổng cục Thi hành án dân sự - Bộ Tư pháp đầu tư cải tạo mở rộng.

+ Kho vật chứng: Toàn tỉnh có 06/09 đơn vị được đầu tư xây dựng kho bảo quản vật chứng, còn 03 đơn vị (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài) chưa được đầu tư xây dựng kho vật chứng, do đó đơn vị phải đi thuê kho để bảo quản vật chứng (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du); 03 đơn vị chưa có nhà bảo vệ riêng đó là: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

+ Về trang thiết bị, phương tiện làm việc: Các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh hiện tại đã được trang bị 03 xe ô tô. Cục THADS tỉnh 02 xe, trong đó xe ô tô bán tải một cầu Ford Ranger (cấp năm 2011), xe ô tô phục vụ công tác chung

01 chiếc xe Toyota Altis 05 chỗ mua năm 2013; Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh 01 chiếc xe bán tải một cầu Mitsubishi (cấp năm 2013). Xe ô tô được sử dụng đúng mục đích, giao trách nhiệm cụ thể cho văn phòng quản lý. Đến nay đảm bảo tuyệt đối an toàn khi vận hành, không để xảy ra mất an toàn khi tham gia giao thông trong thực thi nhiệm vụ.

Đối với trang thiết bị làm việc khác như máy vi tính, máy photocopy, máy in, kệ giá tài liệu,... hàng năm được Tổng cục Thi hành án dân sự cấp kinh phí mua sắm theo đề án đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ chuyên môn của Ngành.

2.8. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự

- Công tác thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, HĐND, UBND các cấp trong việc đôn đốc kiểm tra, chỉ đạo các Ngành phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan Thi hành án dân sự hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục phối hợp tốt với các trại giam, trại tạm giam trong việc thi hành án dân sự đối với người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại các trại giam, trại tạm giam; Tiếp tục phối hợp xử lý các khoản tiền thi hành án do phạm nhân nộp trại các trại giam, trả lại tiền và tài sản cho người được thi hành án là phạm nhân,...

- Công tác phối hợp theo Quy chế phối hợp số 01/2016/QCLN/CTHADS-VKS-TA-CA ngày 11/3/2016 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh với Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong công tác thi hành án dân sự ngày càng được củng cố, tăng cường và phát huy hiệu quả tích cực, nhất là trong việc cưỡng chế thi hành án; rà soát án tuyên không rõ, có sai sót, khó thi hành; nên các vụ việc phức tạp, có vướng mắc được xem xét giải quyết kịp thời, những vụ việc phải áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án về cơ bản đều đạt được kết quả và mang tính giáo dục cao.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bắc Ninh theo Quy chế phối hợp giữa Cục Thi hành án dân sự và Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bắc Ninh; Tổ xử lý nợ xấu của Cục đã được kiện toàn và xây dựng Kế hoạch công tác, rà soát lại các vụ việc thi hành án của từng tổ chức tín dụng Ngân hàng còn phải thi hành, đề ra một số giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

2.9. Một số mặt công tác khác

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS: Ban chỉ đạo thi hành án dân sự đã thực hiện cơ bản tốt chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan thi hành án dân sự đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo đối với các vụ việc thi hành án khó khăn, phức tạp; phân công nhiệm vụ đối với các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức thi hành án, cưỡng chế thi hành án, đảm bảo giữ vững được tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ dân chủ cơ sở và công tác phòng chống tham nhũng, tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Đơn vị đã xây dựng quy chế hoạt động. Đây là cơ sở đảm bảo cho hoạt động của đơn vị được nề nếp, khoa học và công khai, minh bạch. Hoạt động của đơn vị không để xảy ra hiện tượng tham nhũng, tiêu cực. Đã ban hành đầy đủ các quy chế: Quy chế dân chủ, quy chế làm việc, quy chế quản lý tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tiếp công dân và quy chế khác bảo đảm công khai, minh bạch trong sử dụng kinh phí, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần tăng thu nhập cho cán bộ, công chức... Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm triển khai, thực hiện. Đơn vị thường xuyên quán triệt các văn bản, quy định về phòng, chống tham nhũng đến công chức; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập.

3. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác thi hành án dân sự, hành chính năm 2022 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả chung của toàn Ngành như:

- Trong công tác tổ chức cán bộ: Thực trạng đội ngũ cán bộ nói chung và đội ngũ cán bộ Thi hành án dân sự nói riêng có một bộ phận cán bộ còn hạn chế trong áp dụng trình tự, thủ tục thi hành án.

- Trong công tác chuyên môn nghiệp vụ: Vẫn còn nhiều việc có điều kiện thi hành nhưng chậm được thi hành dứt điểm. Việc thi hành các vụ việc liên quan đến tín dụng Ngân hàng hiệu quả chưa cao.

3.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Về chủ quan:

+ Công tác luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác mới thực hiện ở một số vị trí, chưa trở thành nền nếp thường xuyên hàng năm; tâm lý của một bộ phận cán bộ chỉ muốn ổn định.... không nỗ lực học tập, phấn đấu nâng cao trình độ và hiệu quả công tác.

+ Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, nhất là việc bám sát, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ và các vụ việc trọng điểm, phức tạp.

+ Một số cán bộ, Chấp hành viên còn hạn chế về năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng làm việc, ý thức trách nhiệm và có biểu hiện ngại va chạm trong công tác. Sự chủ động, tích cực trong công việc của một bộ phận công chức còn chưa đáp ứng yêu cầu.

+ Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự ở một số cơ quan, đơn vị liên quan như Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân,... còn chưa chặt chẽ, chưa chủ động, tích cực đề xuất tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo thi hành án dân sự nên hiệu quả công tác chưa cao.

- Về khách quan:

+ Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 toàn quốc nói chung và của tỉnh Bắc Ninh nói riêng nên ảnh hưởng rất lớn đến quá trình giải quyết, đơn đốc xác minh thi hành án.

+ Việc lựa chọn công chức luân chuyển, điều động, biệt phái cần đảm bảo tính khách quan, toàn diện và điều kiện, khả năng của cán bộ vì: Thi hành án dân sự là hoạt động đặc thù, bên cạnh trình độ chuyên môn cần am hiểu thực tiễn của từng địa phương, công chức cần có thời gian tiếp cận địa bàn mới, điều kiện hoàn cảnh gia đình của cán bộ công chức cần phù hợp.

+ Chỉ tiêu giao cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương cả về việc và tiền đều cao, chưa phù hợp với điều kiện hiện tại của xã hội.

+ Lượng việc và tiền phải thi hành án so với năm trước đều tăng nhiều, nhiều vụ việc có giá trị phải thi hành lớn, từ vài tỷ đến vài chục tỷ đồng, trong đó các vụ án liên quan đến tín dụng ngân hàng. Trong khi đó biên chế đơn vị đang thiếu biên chế theo phân bổ nhưng đến nay chưa được bổ sung.

+ Nhiều vụ việc có điều kiện thi hành có số tiền phải thi hành án lớn nhưng vẫn đang trong quá trình xử lý tài sản đã giảm giá nhiều lần, người được thi hành án không có nhu cầu nhận tài sản để trừ vào tiền được thi hành án, do vậy vẫn phải tiếp tục hạ giá, xử lý theo quy định.

+ Một số vụ việc liên quan đến tín dụng Ngân hàng hiện trạng tài sản bảo đảm không đúng với bản án, quyết định đã tuyên. Tài sản là quyền sử dụng đất cấp cho hộ gia đình nhưng khi thực hiện thế chấp không có ý kiến của tất cả các thành viên trong hộ gia đình. Tài sản của doanh nghiệp là các hạng mục trong một công trình nhưng thế chấp cho nhiều tổ chức tín dụng, ngân hàng.

+ Ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án còn hạn chế, phần lớn các đương sự có biểu hiện chống đối, luôn tìm mọi cách để tránh né, trì hoãn, kéo dài thời gian, không tự nguyện thi hành án.

+ Nhiều vụ việc khi cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản, người phải thi hành án liên tục khiếu nại, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại yêu cầu dừng xử lý, hoãn thi hành án để giải quyết khiếu nại theo quy định. Trong đó có nhiều vụ việc mục đích của việc khiếu nại là nhằm kéo dài thời gian thi hành án.

+ Về công tác phối hợp trong thi hành án dân sự ở một số đơn vị còn thiếu đồng bộ nên hiệu quả chưa cao.

+ Một số cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức chưa nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa của việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, chưa phân biệt rõ giữa chuyển đổi vị trí công tác theo quy định với việc luân chuyển, điều động, sắp xếp, bố trí cán bộ theo quy hoạch.

Ngoài ra, Thi hành án dân sự là hoạt động đặc thù, bên cạnh trình độ chuyên môn cần am hiểu thực tiễn của từng địa phương, công chức cần có thời gian tiếp cận

địa bàn mới, bên cạnh đó còn phụ thuộc vào hoàn cảnh gia đình, vị trí địa lý của công chức. Vì vậy, việc lựa chọn công chức luân chuyển, điều động, biệt phái phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện và khả năng của cán bộ; Chính sách luân chuyển, điều động, biệt phái còn hạn chế, việc đi lại của công chức còn gặp khó khăn....

Đánh giá chung: Trong 6 tháng năm 2022, công tác thi hành án dân sự của tỉnh Bắc Ninh có những chuyên biến tích cực, công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc có nhiều tiến bộ; kỷ luật, kỷ cương hành chính được siết chặt và tăng cường; Ý thức trách nhiệm và nề nếp làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan Thi hành án ngày càng tốt hơn, góp phần tích cực hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ công tác được giao; Công tác tổ chức cán bộ ngày càng hoàn thiện; Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, công tác báo cáo thống kê, tổng hợp, kế toán đi vào nề nếp. Song do tình hình dịch bệnh covid - 19 nên kết quả thi hành án dân sự cũng có những ảnh hưởng nhất định, tỷ lệ thi hành xong về việc đạt tỷ lệ 58,52% còn thiếu 23,48% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao. Về tiền đạt tỉ lệ 19,50% còn thiếu 20,60% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao. Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu trong năm 2022.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Tiếp tục tăng cường, chấn chỉnh, thực hiện kỷ luật, kỷ cương công tác đối với các đơn vị và cán bộ, công chức trong Ngành.

- Phát huy kết quả công tác đã đạt được trong năm 2021, tiếp tục tập trung chỉ đạo sát sao và có những giải pháp quyết liệt trong tổ chức thi hành án đối với các vụ việc có điều kiện thi hành; tổ chức thực hiện việc phân loại việc có điều kiện, việc chưa có điều kiện thi hành bảo đảm chính xác, thực chất, kiên quyết không để xảy ra tình trạng việc có điều kiện chuyển sang việc không có điều kiện thi hành; Những vụ việc không có điều kiện thi hành án đủ điều kiện xét miễn, giảm tiền thi hành án lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định miễn, giảm kịp thời; hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ kịp thời đối với các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chuyên môn, nhất là các ngành trong khối nội chính; tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự để chủ động tháo gỡ khó khăn trong việc thi hành án. Phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu được giao năm 2022.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thi hành án dân sự; chỉ đạo các Chi cục giải quyết dứt điểm, đúng quy định các đơn thư khiếu nại, không để xảy ra khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức và đoàn thể địa phương trong công tác thi hành án dân sự, đặc biệt là các cơ quan trong khối nội chính và UBND cấp xã.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp về thống kê thi hành án dân sự và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ công chức theo quy định.

2. Giải pháp chủ yếu

- Thực hiện việc ra Quyết định đúng thời hạn đối với 100% bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật; Nâng cao công tác xác minh điều kiện thi hành án, bảo đảm phân loại việc thi hành án chính xác, đúng pháp luật; Tổ chức thi hành dứt điểm những vụ việc có điều kiện thi hành án, không để tình trạng có biểu hiện vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự; Rà soát những vụ việc không có điều kiện thi hành án nhưng đủ điều kiện xét miễn, giảm thi hành án theo điều 61 Luật Thi hành án để lập hồ sơ xét miễn, giảm tiền thi hành án theo quy định; Phấn đấu hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác Quy hoạch cán bộ, bảo đảm cho công tác cán bộ đi vào nền nếp, chủ động, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vững vàng về chính trị, trong sáng về đạo đức, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực, nhất là năng lực trí tuệ và thực tiễn tốt.

- Thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong quy hoạch, kể cả đào tạo lại để đáp ứng được các yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, tránh tình trạng khi chuẩn bị phương án nhân sự để bổ nhiệm, cán bộ chưa đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức thực tiễn theo hướng có trọng tâm, trọng điểm. Tuyển chọn cán bộ có triển vọng, đủ điều kiện, tiêu chuẩn cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo các chương trình đào tạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự và của tỉnh như: đào tạo cao cấp, cử nhân chính trị, sau đại học...; Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý theo chức danh, nhất là cán bộ các Phòng chuyên môn, các đơn vị Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức. Có giải pháp phù hợp để từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo động lực kích thích sự phấn đấu vươn lên, thu hút người có tài vào công tác trong các cơ quan của hệ thống chính trị, góp phần nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ

- Cấp uỷ, thủ trưởng đơn vị trực thuộc cần chỉ đánh giá, rút kinh nghiệm về những ưu điểm và hạn chế trong quá trình thực hiện, từ đó đề ra biện pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tiếp theo; chú ý phát hiện nhân tố điển hình, có cách làm mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ để kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng; đồng thời có biện pháp xử lý, khắc phục hạn chế ở những địa phương, đơn vị thực hiện chưa tốt.

- Cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương khen thưởng về mọi mặt đối với các phòng chuyên môn, các đơn vị Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc. Kịp thời ngăn chặn những biểu hiện

sai phạm trong nhiệm vụ chuyên môn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức là lỗi sống.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Hiện nay nhu cầu đào tạo cán bộ các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh còn rất lớn, do đó, đề nghị Tổng cục Thi hành án dân sự quan tâm cấp kinh phí đào tạo để đáp ứng yêu cầu trên và bổ sung thêm kinh phí nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng yên tâm học tập, công tác (như thanh toán tiền tàu xe, tài liệu, học phí)...

- Đề nghị Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự và cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu lập đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về chế độ chính sách đối với cán bộ công chức khác trong Ngành (chưa thuộc đối tượng được hưởng thâm niên) để đảm bảo quyền lợi chung và động viên cán bộ công chức yêu nghề, gắn bó với Ngành.

- Đề nghị Tỉnh uỷ, UBND tỉnh quan tâm hơn nữa trong việc chỉ đạo các cấp các ngành tăng cường phối hợp với cơ quan thi hành án tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án, tuyên truyền Chỉ thị 19/CT-TU ngày 19/4/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Ninh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường sự phối hợp hơn nữa trong công tác thi hành án dân sự, nhất là trong việc cưỡng chế thi hành án.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước nói chung, tỉnh Bắc Ninh nói riêng được dự báo còn rất nhiều khó khăn, thách thức do suy thoái kinh tế thế giới, dịch bệnh covid tác động. Số lượng vụ việc thụ lý năm 2022 dự báo còn tăng cao; Các vụ việc dân sự tiếp tục gia tăng, đặc biệt là loại việc tranh chấp các Hợp đồng tín dụng với số tiền và trị giá tài sản lớn, việc xử lý tài thế chấp rất khó khăn, tính chất vụ việc phức tạp, trong khi đó đội ngũ cán bộ, công chức cũng như các chức danh tư pháp của các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh yêu cầu phải bổ sung thêm để đáp ứng với khối lượng việc ngày càng tăng.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS (để b/c);
- Ban nội chính Tỉnh uỷ (để b/c);
- Ban pháp chế HĐND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng chuyên môn;
- Các Chi cục THADS trực thuộc tỉnh;
- Lưu VP.

CỤC TRƯỞNG

